

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN THI
TỈNH HUNG YÊN**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 25/2019/HS- ST
Ngày 01 tháng 10 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN THI, TỈNH HUNG YÊN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông **Phạm Bá Hân**

Các Hội thẩm nhân dân : Ông **Nguyễn Thanh Bình**

Ông **Trần Quang Chử**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Vũ Thị Thu Hiền** – Thư ký TAND huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hảo**- Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở UBND xã Bắc Sơn, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số **24/2019/HSST** ngày **22/8/2019** theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số **24/2019/QĐXXST- HS** ngày **19/9/2019** đối với:

Bị cáo: Trần Anh T - Sinh năm 1972.

Giới tính: Nam.

Nơi sinh: Xã N, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên.

Hộ khẩu thường trú: Số A5 tổ 30B, ngõ 221 T, phường H, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Chỗ ở hiện nay: Thôn G, xã N, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 12/12.

Con ông Trần Đình V và bà Nguyễn Thị T

Vợ: Dương Thị Thanh H

Con: con lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2008

Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Nhân thân: Năm 1992 bị Tòa án nhân dân Quận Ba Đình thành phố Hà Nội xử 6 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản. Đã được xóa án tích.

Ngày 27/5/1997 bị Tòa án nhân dân Quận Đống Đa thành phố Hà Nội xử phạt xử phạt 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Đã được xóa án tích.

Ngày 13/01/1999 bị Tòa án nhân dân Thành Phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Đã được xóa án tích

Ngày 14/11/2008 bị Tòa án nhân dân Quận Đống Đa Thành Phố Hà Nội xử phạt 28 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 01/6/2019, chuyển tạm giam ngày 04/6/2019 theo Lệnh tạm giam số 12 ngày 04/06/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên.

Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

1. **Ông Đặng Công K** (vắng mặt)

2. **Ông Nguyễn Trọng N** (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bị nghiện ma túy nên khoảng 08 giờ ngày 01/06/2019, Trần Anh T đi bộ một mình từ nhà rồi đi nhờ xe máy của một người đàn ông không biết tên tuổi địa chỉ đi đến thị trấn K, huyện B, tỉnh Hải Dương thì xuống xe rồi tiếp tục đi bộ đến đoạn đường gần nhà thờ K thì gặp một người đàn ông khoảng 30 đến 40 tuổi, cao khoảng 1,65m, mặc áo phông cộc tay màu xanh, quần bò màu xanh không biết tên tuổi, địa chỉ ở đâu đang đứng một mình. T hỏi mua ma túy thì người đàn ông này đồng ý và bán cho T một gói Heroine với giá 100.000đ T đưa tiền rồi cầm gói Heroine cất vào túi quần bò phía trước bên trái đang mặc rồi đi nhờ xe máy của người đàn ông đi đường không biết tên tuổi địa chỉ về đến ngã tư T, thôn P, xã B thì xuống xe. Khoảng 10 giờ cùng ngày, T đang đứng chờ xe để đi nhờ thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi phối hợp cùng Công an xã B, huyện Ân Thi trên đường đi tuần tra an ninh trật tự thấy nghi vấn kiểm tra. T lấy từ trong túi quần bò phía trước bên trái đang mặc 01 gói giấy bạc kích thước (1,5 x 0,7)cm bên trong chứa chất màu trắng dạng cục và bột, T khai là Heroine vừa mua để sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T, thu giữ 01 gói giấy bạc kích thước (1,5 x 0,7)cm bên trong chứa chất màu trắng dạng cục và bột, niêm phong trong bì thư ghi số I.

Kết luận giám định số 334/ PC09 ngày 03/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi số I có khối lượng 0,146g (Không thấy một bốn sau gam) là ma túy, loại Heroine. Sau giám định hoàn lại 0,087g (Không thấy không tám

bảy gam) Heroine trong niêm phong ghi số I. Mẫu hoàn được niêm phong giao Công an huyện Ân Thi quản lý.

Người đàn ông đứng ở khu vực nhà thời K, huyện B, tỉnh Hải Dương, T khai bán ma túy cho T không rõ tên, tuổi và địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi không có căn cứ để xử lý.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi thu giữ của T 01 gói Heroine có khối lượng 0,146 gam; sau giám định, cơ quan giám định hoàn lại 0,087 gam Heroine trong niêm phong ghi số I. Hiện đang quản lý tại kho vật chứng Công an huyện Ân Thi.

Ngoài ra, quá trình khám xét, bị cáo đã giao nộp 01 thẻ căn cước công dân mang tên Trần Anh T. CQĐT đã thu giữ và lưu tại hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 25/QĐ- VKS ngày 22/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi đã truy tố Trần Anh T về tội **Tàng trữ trái phép chất ma túy** theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX:

Tuyên xử bị cáo Trần Anh T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Anh T từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm 03 tháng tù. Thời hạn tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 01/6/2019.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản riêng và thu nhập không ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật sau giám định số 334/PC09 của Phòng kỹ thuật công an tỉnh Hưng Yên bên trong có 0,087 gam Heroine.

Trả lại cho bị cáo 01 thẻ căn cước công dân mang tên Trần Anh T.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 BLTTHS và Nghị Quyết số 326 của Quốc hội quy định về lệ phí, án phí của Tòa án buộc bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí HSST.

Tại phiên tòa bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là trái pháp luật và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Ân Thi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như bản tường trình của bị can, biên bản hỏi cung bị can, biên bản lấy lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, kết luận giám định... Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ ngày 01/06/2019, tại khu vực ngã tư T, thôn P, xã B, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên, Trần Anh T đã có hành vi cất giấu trái phép 01 gói Heroine có khối lượng 0,146 gam mục đích để sử dụng trái phép, thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ được toàn bộ vật chứng. Vì vậy, VKSND huyện Ân Thi truy tố bị cáo **Trần Anh T** phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, tạo điều kiện cho tệ nạn ma túy phát triển, làm phương hại đến đạo đức, sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc. Đặc biệt việc tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy còn là nguyên nhân phát sinh nhiều tội phạm nguy hiểm khác khiến cho quần chúng nhân dân rất bất bình.

[3] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét đến tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xét nhân thân của bị cáo thì thấy bị cáo có nhân thân rất xấu, bản thân là người nghiện ma túy, đã từng có 03 tiền án về tội Trộm cắp tài sản và 01 tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy đã được xóa án tích. Tuy nhiên, bị cáo không lấy đó làm bài học để sửa chữa sai lầm mà tiếp tục phạm tội, điều đó thể hiện thái độ coi thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy HĐXX xét thấy cần phải có một hình phạt nghiêm khắc, bắt bị cáo cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời góp phần đấu tranh phòng và chống loại tội phạm này.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét hoàn cảnh kinh tế và thu nhập của bị cáo còn khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng : 0,087 gam Heroine trong phong bì niêm phong số 334/PC09 của Phòng kỹ thuật công an tỉnh Hưng Yên (mẫu vật hoàn lại sau giám định) là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cho tịch thu, tiêu hủy.

01 căn cước công dân số 001072007482 mang tên Trần Anh T không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

[6] Đối với người đàn ông không rõ tên tuổi đã bán ma túy cho T, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay chưa làm rõ được nên không có căn cứ để xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Anh T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt: Bị cáo Trần Anh T 01 năm 09 tháng tù, thời gian tính từ ngày 01/6/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu cho tiêu hủy: 0,087 gam Heroine bên trong phong bì niêm phong hoàn mẫu vật sau giám định số 334/PC09 của Phòng kỹ thuật công an tỉnh Hưng Yên (Có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/9/2019).

Trả lại cho bị cáo 01 căn cước công dân số 001072007482 mang tên Trần Anh T.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết 326 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội năm 2016.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Công an huyện Ân Thi

- VKS huyện Ân Thi; VKSND tỉnh Hưng Yên

- Bị cáo,

- Lưu Hs.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Phạm Bá Hân

